TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH** Bản án số: 40/2019/HSST Ngày: 12/11/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Nguyễn Thúy Hằng**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Văn Thức**

Ông **Bùi Thanh Nông**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:*Bà **Bùi Thị Hương**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên toà:* Bà – **Đinh Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 16/10/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/ 2019//HSST-QĐ, ngày 28 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 05/11/1995. NĐKHKTT: xóm C , xã C, huyện KB, tỉnh HB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn V, sinh năm 1970 con bà Bùi Thị P, sinh năm 1974; gia đình có 2 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2019 hiện đang tạm giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Bùi Văn M, sinh năm 1987, trú tại: Xóm C, xã CH, huyện KB, tỉnh HB. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1970, trú tại: Xóm C, xã CH, huyện KB, tỉnh HB. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T, sinh năm 1995, trú tại Xóm C, xã CH, huyện KB, tỉnh HB, là đối tượng nghiện ma túy, do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên Trí đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. T thường mua hàng tại quán bán hàng tạp hóa của gia đình anh Bùi Văn M, sinh năm 1987, trú tại xóm Cuối, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình nên **T** biết trong quán có nhiều tài sản, buổi tối thường không có người trông coi, do đó **T** nảy sinh ý định đột nhập vào quán tạp hóa nhà anh Mẹo để trộm cắp tài sản.

Khoảng 20 giờ ngày 11/8/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ, BKS 28B1 – 005.42 từ nhà mình đến quán tạp hóa nhà anh Mẹo, đến nơi **T** thấy quán tắt điện và khóa bên ngoài, biết không có ai trông coi nên **T** dựng xe trước cửa quán, trèo lên cây dâu da xoan bên cạnh quán sau đó trèo lên mái bro ximăng rồi dùng tay cậy tấm bro ximăng rồi chui xuống quán. Khi vào được bên trong **T** dùng diện thoại di động nhãn hiệu Masstel của mình để chiếu sáng tìm tài sản. Quá trình tìm kiếm **T** tìm thấy tại ngăn kéo của tủ gỗ có 01 (một) chiếc ví da nam bên trong có tiền mặt với nhiều mệnh giá khác nhau, **T** lấy hết số tiền trong ví cất vào túi quần và tiếp tục tìm thì thấy 01 (một) túi xách nữ để trên hòm tôn cạnh tủ, bên trong có nhiều tờ tiền và các loại thẻ cào nạp tiền điện thoại của nhà mạng Viettel và Vinaphone, **T** lấy hết tiền và thẻ điện thoại cất vào túi quần, sau đó lấy thêm 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu nước khoáng Kim Bôi dung tích 500ml chứa đầy xăng E5 RON92 rồi đi ra ngoài theo hướng đột nhập vào. Sau đó **T** đổ hết xăng trộm được vào xe mô tô của mình, ném vỏ chai nhựa ra trước cửa quán rồi điều khiển xe đi về. Trên đường về, **T** lấy tiền trộm được ra kiểm đếm được 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng). **T** về nhà ngủ qua đêm, đến sáng 12/8/2019, **T** gói các thẻ nạp tiền điện thoại trộm được vào phong bì cất lên nóc tủ bên trên ti vi tại phòng khách của gia đình mình, sau đó đi sang huyện Lạc Sơn dùng tiền trộm được mua ma túy từ một người đàn ông không quen biết gặp trên đường hết 1.100.000 đồng, **T** đã sử dụng hết số ma túy trên, số tiền còn lại **T** đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân. Ngày 14/8/2019 ông Bùi Văn V tìm thấy và tự nguyện giao nộp số thẻ cào điện thoại mà Bùi Văn T cất giấu tại nhà cho cơ quan điều tra.

Tại Biên bản xác minh tại cửa hàng giao dịch Viettel chi nhánh Kim Bôi - Hòa Bình xác nhận: 05 thẻ viettel mệnh giá 100.000 đồng; 08 thẻ viettel mệnh giá 50.000 đồng; 24 thẻ viettel mệnh giá 20.000 đồng và 11 thẻ viettel mệnh giá 10.000 đồng có tổng giá trị là 1.490.000 đồng, được nhà mạng viễn thông Viettel bán ra thị trường với triết khấu 4,2% còn 1.427.420 đồng.

Tại Biên bản xác minh tại Trung tâm kinh doanh, giao dịch VNPT chi nhánh Kim Bôi - Hòa Bình xác nhận: 03 thẻ vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 11 thẻ vinaphone mệnh giá 20.000 đồng có tổng giá trị là 370.000 đồng, được nhà mạng viễn thông Vinaphone bán ra thị trường với triết khấu 4,7% còn 352.610 đồng.

Tại Biên bản xác minh tại Cửa hàng xăng dầu số 23 – Kim Bôi, địa chỉ : Xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xác nhận: 500ml xăng E5 RON92 có giá 10.145 đồng.

Tổng giá trị tài sản Bùi Văn T chiếm đoạt của gia đình anh Bùi Văn M là 7.290.175 đồng.

Cáo trạng số 40/CT – VKS ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị tuyên phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel mà xanh đen cũ, đã qua sử dụng, tang vật thu giữ của Bùi Văn T theo quy định pháp luật.

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Bùi Văn T: Đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị. Không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]*Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/8/2019, bị cáo Bùi Văn T đã lén lút đột nhập vào quán bán hàng nhà anh Bùi Văn M ở xóm Cuối, xã Cuối Hạ, lục lọi đồ đạc và lấy được số tiền 5.500.000 ^{đ} tiền mặt cùng một số thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel và mạng Vinaphone có giá trị sau khi trừ triết khấu là 1.780.030^{đ} cùng 500ml xăng E5 RON92 có giá trị 10.145^{đ}. Tổng số tài sản bị cáo trộm cắp được là 7.290.175^{đ}. Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo Bùi Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu ài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút đột nhập vào nhà người khác trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, muốn có tiền để mua chất ma túy sử dụng và tiêu sài cho bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bi cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho Bùi Văn T, quá trình điều tra không xác định được nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn T không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, ngoài ra người bị hại là anh Bùi Văn M đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 hội đồng xét xử có thể xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra người bị hại là anh Bùi Văn M đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị Bùi Văn T lấy trộm và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Ông Bùi Văn V là bố bị cáo được bị cáo tác động đã trực tiếp bồi thường cho người bị hại không có yêu cầu buộc bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền đã tự nguyện bồi thường. Không ai có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Vật chứng trong vụ án là tiền và thẻ cào điện thoại bị cao trộm cắp được đã được trả lại cho người bị hại, chiếc xe máy qua điều tra xác minh là tài sản của ông Bùi Văn V cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Bùi Văn V là có căn cứ. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Mastel đã cũ là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo **Bùi Văn T 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/8/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel màu xanh đen cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra bộ phận chất lượng bên trong máy. (*Hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 10 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).*

4. Về án phí: Căn cứ điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB.
- VKSND tỉnh Hòa Bình.
- VKSND H.Kim Bôi.
- Công an H.Kim Bôi.
- THA Hình sự (02 bản)
- Chi cục THADS H.Kim Bôi
- Bị cáo; Lưu HS + VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Hằng